

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/DS-ST
Ngày: 19/06/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh
Ông Nguyễn Văn Quý

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan.

Ngày 19 tháng 06 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2025/QĐXXST-DS ngày 05/05/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2025/QĐST-KDTM ngày 20/05/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB (ABBANK);

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà G, số 36 HC, phường O, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy T - Chức vụ: Trưởng Ban xử lý nợ (Giấy ủy quyền số: 24/UQ-HĐQT.24 ngày 01/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP AB)

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Ông Nguyễn Văn S; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng TMCP AB; là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng (Giấy ủy quyền số 782/UQ-TGĐ.24 ngày 16/10/2024). Có mặt.

Bị đơn:

- Anh Hà Sỹ T, sinh năm: 1989. Vắng mặt không có lý do

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Vắng mặt không có lý do.
- Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐV, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB cấp tín dụng cho vợ chồng ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020. Nội dung cho vay cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 960.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu đồng*);
- Mục đích vay: Vay mua xe ô tô HUYNDAI SANTAFE
- Thời hạn vay: 84 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB giải ngân;
- Lãi suất vay: được quy định trong từng Giấy nhận nợ;
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB Hợp đồng thế chấp tài sản số 6796/20/TC-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 để thế chấp tài sản là: Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, biển kiểm soát 36A-576.54 sản xuất năm 2020, số khung RLUSV81BDLN017894, số máy D4HBLU139103 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 099924 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04/12/2020. Tài sản thế chấp đã được hoàn thiện thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB thực hiện nghĩa vụ đầy đủ và đã giải ngân cho ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H số tiền là 960.000.000 đồng vào ngày 07/12/2020.

Quá trình trả nợ ông T và bà H thực hiện nghiêm chỉnh thời gian đầu, đến ngày 25/3/2022, ông T và bà H không thực hiện và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của mình.

Tính đến ngày 13/10/2024, ông T và bà H đã trả được 180.946.547 đồng tiền gốc và 89.411.247 đồng tiền lãi và còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB 779.053.453 đồng tiền gốc, 85.710.875 đồng tiền lãi trong hạn, 42.855.437 đồng lãi quá hạn, tổng là 907.619.766 đồng.

Đối với số nợ nêu trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB đã nhiều lần liên hệ làm việc, thông báo chuyển nợ quá hạn, thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn.... Tuy nhiên, khách hàng đã không thực hiện trả nợ, vi phạm nghiêm trọng các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết và Ngân hàng Thương mại Cổ

phần AB đã khởi kiện ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xem xét, giải quyết:

a) Buộc ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H thanh toán các khoản nợ gốc, lãi, lãi quá hạn cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 tạm tính đến hết ngày 13/10/2024 như sau:

+ Dư nợ gốc quá hạn: 779.053.453 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 85.710.875 đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 42.855.437 đồng

Tổng cộng: 907.619.766 đồng (Bằng chữ: Chín trăm linh bảy triệu sáu trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng).

b) Buộc ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 14/10/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho đến ngày ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

c) Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, trong trường hợp ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không trả hoặc trả không đủ nợ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm số 6796/20/TC-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB với ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H để Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB thu hồi nợ.

Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB yêu cầu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/10/2024 cho đến khi tất toán khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

Quá trình làm việc, bị đơn ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không có mặt theo giấy triệu tập cũng như không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình nên Tòa án không lấy lời trình bày ý kiến về vụ án của ông T và bà H được.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật

Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào nội dung khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ “tranh chấp hợp đồng tín

dụng”, bị đơn có nơi cư trú tại thôn Đa Sỹ, xã ĐV, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS).

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điều 90, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299, Điều 301, Điều 317, Điều 319, Điều 613, Điều 615 và Điều 651 của Bộ luật Dân sự (sau đây viết tắt là BLDS) năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 74, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 5 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB, buộc bị đơn ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm liên đới (mỗi người một nửa) trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB toàn bộ khoản nợ tính đến ngày xét xử (ngày 13/10/2024) theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 với ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H đã ký tổng cả gốc và lãi là 907.619.766 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành các tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp tài sản số 6796/20/TC-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 để thanh toán khoản nợ.

Về án phí: Buộc bị đơn phải liên đới chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào nội dung khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, bị đơn có nơi cư trú tại thôn Đa Sỹ, xã Đông Vinh,

thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều BLTTDS.

Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H là bị đơn đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông T và bà H theo quy định tại Điều 227, Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ngày 04/12/2020, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB và ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H đã ký kết Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI. Việc kí hợp đồng tín dụng là tự nguyện giữa hai bên, người tham gia ký hợp đồng có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật do đó Hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB đã thực hiện đúng nghĩa vụ và giải ngân đầy đủ cho và ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H theo đúng Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 số tiền 960.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu đồng*). Tuy nhiên, kể từ ngày 25/03/2022, ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không trả nợ theo đúng cam kết đã ký mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng. Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp là đúng theo thỏa thuận của các bên đã ký.

Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB yêu cầu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/10/2024 cho đến khi tất toán khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB của nguyên đơn là hoàn T tự nguyện, nên chấp nhận.

Việc tính lãi của ngân hàng đúng với mức lãi suất theo hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật. Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp. Từ thời điểm Ngân hàng làm đơn khởi kiện đến thời điểm xét xử, ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H chưa trả được thêm đồng nào cả gốc và lãi cho Ngân hàng. Điều đó cho thấy ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không có thiện chí để trả nợ tất toán cho Ngân hàng. Như vậy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm liên đới thanh toán T bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB. Số tiền nợ tính đến ngày 13/10/2024 là: 907.619.766 đồng, trong đó: Nợ gốc là: 779.053.453 đồng; Lãi trong hạn là: 85.710.875 đồng; Lãi quá hạn là: 42.855.437 đồng.

[3] Tài sản bảo đảm và xử lý tài sản bảo đảm:

Khoản vay theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ký ngày 04/12/2020 có bảo đảm bằng: hợp đồng thế chấp tài sản số 6796/20/TC-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 giữa bên thế chấp là ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Lại Văn Thanh.

Tài sản bảo đảm là: Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, biển kiểm soát 36A-576.54 sản xuất năm 2020, số khung RLUSV81BDLN017894, số máy D4HBLU139103 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 099924 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04/12/2020.

Hợp đồng thế chấp trên được các bên xác lập tuân thủ đúng quy định về nội dung, hình thức, chủ thể giao kết hợp đồng có đầy đủ năng lực pháp luật dân sự nên Hợp đồng công chứng là hợp pháp. Sau khi ký kết hợp đồng công chứng, tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp trong trường hợp ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không trả được nợ là phù hợp với Điều 299 của BLDS nên được chấp nhận

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm, nếu không đủ để trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ký ngày 04/12/2020 thì ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H còn phải liên đới tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB cho đến khi tất toán T bộ khoản vay của Hợp đồng tín dụng đã ký kết như trên.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB được chấp nhận nên ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 BLTTDS; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 90, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299, Điều 301, Điều 317, Điều 319, Điều 613, Điều 615 và Điều 651 của Bộ luật Dân sự (sau đây viết tắt là BLDS) năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 74, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng

dân sự năm 2015; Điều 5 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

Chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB về việc về việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB yêu cầu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 kể từ ngày 14/10/2024 cho đến khi tất toán khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

2. Buộc ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm liên đới (*mỗi người một nửa*) trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB T bộ khoản nợ tính đến ngày 13/10/2024 theo Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 với ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H đã ký tổng cả gốc và lãi là 907.619.766 đồng. Chia phần: ông T phải trả 453.809.883đ, chị H phải trả 453.809.883đ.

3. Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là:

Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI SANTAFE, biển kiểm soát 36A-576.54 sản xuất năm 2020, số khung RLUSV81BDLN017894, số máy D4HBLU139103 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 099924 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04/12/2020 theo hợp đồng thế chấp tài sản số 6796/20/TC-TT/XXXVI ngày 04/12/2020.

4. Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm, nếu không đủ để trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng cho vay từng lần số 6493/20/TD-TT/XXXVI ngày 04/12/2020 thì nếu ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H còn phải liên đới (*mỗi người một nửa*) tiếp tục thực hiện nghĩa trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB cho đến khi tất toán T bộ khoản vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên.

5. Về án phí:

- Bị đơn ông Hà Sỹ T và bà Nguyễn Thị H phải liên đới chịu: 39.228.593đ đồng (*ba mươi chín triệu hai trăm hai mươi tám nghìn năm trăm chín mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chia phần: ông T phải chịu: 19.614.296 đồng (*mười chín triệu*

sáu trăm mười bốn nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng), bà H phải chịu 19.614.296 đồng (mười chín triệu sáu trăm mười bốn nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.614.000đ (bằng chữ: mười chín triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001825 ngày 30/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thành phố Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hoá;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Oanh Nguyễn Văn Long

Nguyễn Thanh Tân